TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 100 /2022/QĐST-HNGĐ	*Sông Công, ngày 18 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 118 /2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị T, sinh năm 2001; nơi ĐKHKTT: Xóm XĐ, xã ĐL, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; chỗ ở hiện tại: Xóm BĐ, xã BS, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên;

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1994; trú tại: Xóm XĐ, xã ĐL, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị T và anh Nguyễn Tuấn A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Tuấn A nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T và anh Tuấn A có 01 con chung là Nguyễn Minh K, sinh ngày 25/12/2021.

Chị T và anh Tuấn A thỏa thuận, giao cho chị Lê Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Minh K đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh Tuấn A có quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định của pháp luật mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị T, anh Tuấn A tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị T, anh Tuấn A xác định không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị T, anh Tuấn A xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị T tự nguyện nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm vào Ngân sách Nhà nước. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số 0001701 ngày 19 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả chị Lê Thị T 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Sông Công (2b);
- Chi cục THADS TP. Sông Công;
- UBND xã ĐL, TP Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Văn Bản